TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:20/2020/QĐST-DS	*Hàm Thuận Bắc, ngày 22 tháng 6 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 56/2020/TLST – DS ngày 20 tháng 5 năm 2020, về việc*"Tranh chấp huê, hụi"*.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn : Bà Phạm Thị C – Sinh năm 1957

Bị đơn : Bà Đặng Thị M – Sinh năm 1970

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Võ Văn L – sinh năm 1954

2/ Ông Lương Văn H – sinh năm 1965

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của bà C, ông L: Trần Thị Mỹ T – sinh năm 1986. Theo giấy ủy quyền ghi ngày 11/6/2020.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị C do chị Trần Thị Mỹ T đại diện theo ủy quyền yêu cầu bà Đặng Thị M phải trả cho bà C số tiền chơi huê còn nợ tổng cộng là 119.000.000đ (Một trăm mười chín triệu đồng).

Bà Đặng Thị M tự nguyện đồng ý, thống nhất theo yêu cầu của bà C. Bà Đặng Thị M chịu trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị C số tiền chơi huê còn nợ tổng cộng là là 119.000.000đ (Một trăm mười chín triệu đồng).

Ông Lương Văn H, ông Võ Văn L thống nhất không có ý kiến gì.

" Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác"

Về án phí: Bà Đặng Thị M thỏa thuận chịu 2.975.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Phạm Thị C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (Bà C thuộc trường hợp được miễn nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm).

Ông Lương Văn H, ông Võ Văn L không phải án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bạch Tuyết